

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠNH PHÚ
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09/2020/HS-ST**
Ngày: 10-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Việt Quốc

2. Ông Phạm Văn Vũ

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khánh Nguyên – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Lê Ánh Nguyệt – Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú tỉnh Bến Tre, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Ngô Đỗ Anh T, sinh ngày 18 tháng 4 năm 1983, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Tên gọi khác: Hiền; Nơi cư trú: 152F, Hàm Tử, Phường 1, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Ngô Phước C và bà Đỗ Thị H; vợ là Nguyễn Thị Th, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo có mặt tại tòa.

Người làm chứng:

- Bà Lê Thị H, sinh năm 1966; Nơi cư trú: số nhà 91/1 ấp Khu Phố, xã Đ, huyện P, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

- Bà Lê Thị Thu Thủy, sinh năm 1977; Nơi cư trú: số nhà 118/1 ấp Khu Phố, xã Đ, huyện P, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 45 phút ngày 26 tháng 9 năm 2018, Công an huyện P phối hợp với Công an xã Đ, huyện P tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà nghỉ Đông Nhi, ở ấp Khu Phố, xã Đ, huyện P, tỉnh Bến Tre, phát hiện bắt quả tang và

thu giữ số ma túy T đang cất giữ.

Vật chứng của vụ án được thu giữ gồm:

- 01 gói (bịch) nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (thu trong bóp da màu nâu – đen có chữ HORSE của Ngô Đỗ Anh T; được niêm phong trong phong bì ký hiệu A).

- 01 gói (bịch) nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (thu trong túi quần sau bên phải của Ngô Đỗ Anh T; được niêm phong trong phong bì ký hiệu B).

Ngoài ra, khi bắt quả tang Công an còn thu giữ:

- 01 bóp da màu nâu – đen, có ghi chữ HORSE; 01 thẻ học sinh mang tên Ngô Đỗ Ánh Tuyết.

- Tiền Việt Nam: 1.500.000 đồng.

- 01 chai thủy tinh hình trụ cao 20cm, trên miệng chai có nắp đậy màu trắng bằng nhựa, có gắn 01 ống thủy tinh hình mỏ vịt dài 20cm; 01 đoạn ống nhựa dài 15cm và 01 quẹt gas.

Quá trình điều tra, Ngô Đỗ Anh T khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 26 tháng 9 năm 2018, Ngô Đỗ Anh T đến khu vực chợ Nhị Thiên Đường, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 gói ma túy, giá 1.200.000 đồng của một người tên Năm (không rõ lý lịch, địa chỉ) mang về để sử dụng. Sau khi có ma túy, T để vào bóp da rồi đón xe đến huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre, thuê phòng số 7, nhà nghỉ Đông Nhi, ở ấp Khu Phố, xã Đ, huyện P, tỉnh Bến Tre để sử dụng ma túy. Tại đây, T lấy một ít ma túy ra để sử dụng, số còn lại, T phân chia ra thành 02 gói nhỏ. T cất 01 gói vào trong bóp da màu nâu đen; 01 gói T để vào túi quần Jeans màu xanh phía sau, bên phải và để tất cả trên nệm trong phòng nghỉ. Khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, Công an huyện Thanh Phú phối hợp với Công an xã Đ, huyện P tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà nghỉ, phát hiện bắt quả tang và thu giữ số ma túy T đang cất giữ.

Tại Kết luận giám định số 18/2018/GĐMT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre xác định: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong ghi ngày 26 tháng 9 năm 2018 ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,1600 gam; Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong ghi ngày 26 tháng 9 năm 2018 ký hiệu B gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2829 gam; Hoàn lại mẫu vật sau giám định đã được niêm phong có khối lượng A: 1,0893 gam, B: 0,2613 gam.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Phú đã trao trả 01 thẻ học sinh, 01 bóp da và số tiền 1.500.000 đồng cho Ngô Đỗ Anh T theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 60 và Biên bản ngày 29 tháng 12 năm 2018.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKSTP-HS, ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố bị cáo Ngô Đỗ Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản c Điều 1 Điều 249 bộ luật Hình Sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Ngô Đỗ Anh T từ 01 (Một) năm đến 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 12 năm 2019.

Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bịch nylon được niêm phong trong phong bì (ký hiệu A, B) bên trong có chứa lần lượt khối lượng: A: 1,0893 gam Methamphetamine; B: 0,2613 gam Methamphetamine. 01 (một) chai thủy tinh hình trụ cao 20 cm, trên miệng chai có nắp đậy màu trắng bằng nhựa, có gắn 01 (một) ống thủy tinh hình mỏ vịt dài 20 cm; 01 (một) đoạn ống nhựa dài 15 cm và 01 quẹt gas.

Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã trao trả cho bị cáo Ngô Đỗ Anh T 01 thẻ học sinh, 01 bóp da và số tiền 1.500.000 đồng theo theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 60 và Biên bản ngày 29 tháng 12 năm 2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P.

Bị cáo Ngô Đỗ Anh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện giống như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Đỗ Anh T thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo; lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 45 phút, ngày 26 tháng 9 năm 2018, Ngô Đỗ Anh T đang cất giấu trái phép 02 gói ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1,4429 gam, tại phòng nghỉ trọ số 7 nhà nghỉ Đông Nhi, ở ấp Khu phố, xã Đ, huyện P, tỉnh Bến Tre, để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Do đó, bản Cáo trạng số 05/CT-VKS, ngày 04/02/2020 của Viện kiểm sát

nhân dân huyện Thanh Phú truy tố bị cáo Ngô Đỗ Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất gây nghiện, không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, trí tuệ, nhân cách của bản thân bị cáo mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân về tệ nạn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải gánh chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả do hành vi của bị cáo đã trực tiếp gây ra.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng: Bị cáo Ngô Đỗ Anh T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Ngô Đỗ Anh T biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, đồng thời còn gây nhiều tệ nạn khác cho xã hội; biết việc tàng trữ ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn mua và tàng trữ trái phép để sử dụng. Trong thời gian bị cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo đã bỏ trốn, việc này cho thấy tính xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời góp phần phòng ngừa chung cho cộng đồng. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để quyết định mức hình phạt cho bị cáo.

[7] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ

luật Tố tụng hình sự năm 2015 xử lý vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 04/QĐ-VKS ngày 04/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú như sau:

Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) bịch nylon được niêm phong trong phong bì (ký hiệu A,B) bên trong có chứa lần lượt khối lượng: A:1,0893 gam Methamphetamine; B: 0,2613 gam Methamphetamine; 01 (một) chai thủy tinh hình trụ cao 20 cm, trên miệng chai có nắp đậy màu trắng bằng nhựa, có gắn 01 (một) ống thủy tinh hình mỏ vịt dài 20 cm; 01 (một) đoạn ống nhựa dài 15 cm và 01 quẹt gas.

Vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P theo Quyết định chuyển vật chứng số 04/QĐ-VKS ngày 04/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú.

Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã trao trả cho bị cáo Ngô Đỗ Anh T 01 thẻ học sinh, 01 bốp da và số tiền 1.500.000 đồng theo theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 60 và Biên bản ngày 29 tháng 12 năm 2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Phú

[9] Về nguồn gốc 1,4429 gam ma túy, loại Methamphetamine bị thu giữ, Ngô Đỗ Anh T khai nhận đã mua 01 gói ma túy đá giá 1.200.000 đồng của một người tên Năm nhưng không xác định được lai lịch nên chưa đủ cơ sở để xử lý.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Đỗ Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Ngô Đỗ Anh T 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2019 .

3. Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xử lý vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P theo Quyết định chuyển vật chứng số 04/QĐ-VKS ngày 04/2/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P như sau: Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) bịch nylon được niêm phong trong phong bì (ký hiệu A,B) bên trong có chứa lần lượt khối lượng: A: 1,0893 gam Methamphetamine; B: 0,2613 gam Methamphetamine. 01 (một) chai thủy tinh hình trụ cao 20 cm, trên miệng chai có nắp đậy màu trắng bằng nhựa, có gắn 01 (một) ống thủy tinh hình mỏ vịt dài 20 cm; 01 (một) đoạn ống nhựa dài 15 cm và 01 quẹt gas.

Vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P theo Quyết định chuyển vật chứng số 04/QĐ-VKS ngày 04/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P.

Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã trao trả cho bị cáo Ngô Đỗ Anh T 01 thẻ học sinh, 01 bóp da và số tiền 1.500.000 đồng theo theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 60 và Biên bản ngày 29 tháng 12 năm 2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P.

4. Về phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án buộc bị cáo chịu 200.000 đ (hai trăm nghìn) đồng.

Trong thời hạn mười lăm ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Phòng HSNV CA tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Phòng HSNV CA huyện Thạnh Phú;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi Cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Bị cáo, người làm chứng;
- Lưu: HS; VP; KTNV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Đào Hồng Vân

